

Số: 2314/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 02 tháng 12 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 3555/QĐ-BYT ngày 25/11/2024 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS);*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 4913/TTr-SYT ngày 29 tháng 11 năm 2024.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (*Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov*).

1. Sở Y tế thực hiện việc xây dựng và cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính gắn với mã thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Cập nhật các thủ tục hành chính đã được bãi bỏ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Cổng dịch vụ công Tây Ninh. Đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Y tế đã được cập nhật mã thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để làm cơ sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Y tế dự phòng của ngành Y tế.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, kiểm soát chất lượng và nhập dữ liệu quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính tương ứng với các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã công bố danh mục các thủ tục hành chính này. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Y tế.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2024 và thay thế Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực y tế dự phòng tương ứng; Bãi bỏ nội dung số thứ tự 104, 105, 106, 107, 109, 110, 114, 115, 116, 117, 120, 121 được công bố tại Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quyết định công bố danh mục và quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *sh*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- KSTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

4

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Thanh**



**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,  
ĐƯỢC THAY THẾ VÀ BỊ BỎ LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG THUỘC THẨM QUYỀN  
GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH Y TẾ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định 2314/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH: CẤP TỈNH ( 07 TTHC)**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1.	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội. - Luật số 71/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội.
2.	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	- Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ.

3.	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	<p>- Luật số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội.</p> <p>- Luật số 71/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội.</p> <p>- Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ.</p>
4.	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	
5.	2.002683	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính	Y tế dự phòng	40 ngày	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	
6.	2.002684	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	
7.	2.002685	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm kháng định HIV dương tính	Y tế dự phòng	05 ngày làm việc	- Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Y tế - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Không quy định	toàn trình	

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ: CẤP TỈNH

TT	Mã TTHC được thay thế	Tên TTHC được thay thế	Mã TTHC thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.004568	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)	Y tế dự phòng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
2	1.004541	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng				Y tế dự phòng	Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

### III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ: CẤP TỈNH (12 TTHC)

STT	Mã số	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ, lý do bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	1.006422.000.00.00.H53	Cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính	Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)	Y tế dự phòng	Sở Y tế
2	1.006425.000.00.00.H53	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kháng định các trường hợp HIV dương tính			
3	1.006431.000.00.00.H53	Điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện xét nghiệm kháng định các trường hợp HIV dương tính			
4	1.003481.000.00.00.H53	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng			
5	1.003468.000.00.00.H53	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng			

6	1.004612.000.00.00.H53	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Nghị định số 141/2024/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS)	Y tế dự phòng	Sở Y tế
7	1.004606.000.00.00.H53	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý			
8	1.004600.000.00.00.H53	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý			
9	1.004471.000.00.00.H53	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất			
10	1.004477.000.00.00.H53	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự			
11	1.004488.000.00.00.H53	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế			
12	1.004461.000.00.00.H53	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ			